

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc
phòng an ninh năm 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2026**

(Trình tại Kỳ họp thứ Tư, HĐND xã Nậm Nèn khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Nậm Nèn

Nhằm đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025; dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2025; phương hướng, giải pháp thực hiện năm 2026. UBND xã Nậm Nèn báo cáo cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

~~DÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2025~~

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Nậm Nèn được thành lập theo Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập giữa xã Nậm Nèn của và xã Huổi Mí của huyện Mường Chà; là xã miền núi, nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Điện Biên, có tổng diện tích tự nhiên là 17.482,82 ha, xã có 18 bản, dân số 7.559 người, gồm 9 dân tộc: Trong đó Dân tộc Thái chiếm 19,49%; Dân tộc Mông chiếm 59,68%; Dân tộc Khơ Mú chiếm 14,25%; Dân tộc Kháng chiếm 4,70%; Dân tộc Kinh chiếm 1,24%; các dân tộc khác chiếm 0,65%.

1. Thuận lợi

Nậm Nèn là xã có trục đường Quốc lộ 6, Tỉnh lộ 144 và tỉnh lộ 144b đi qua, thuận lợi cho việc giao thương; tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của Trung ương, tỉnh bằng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội. Các phong trào thi đua yêu nước tiếp tục được triển khai mạnh mẽ tạo động lực thúc đẩy lao động, sản xuất phần đầu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng đảm bảo; công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, cán bộ được củng cố, kiện toàn; Nhân dân các dân tộc đoàn kết tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

2. Khó khăn

Kinh tế còn chậm phát triển, giao thông đi lại từ xã đến một số bản khó khăn, nhất là vào mùa mưa lũ. Địa bàn xã rộng, dân cư phân bố rải rác, trình độ dân trí không đồng đều, gây khó khăn trong việc tuyên truyền, vận động và triển khai các chính sách.

Thời tiết diễn biến bất thường, thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh; một số diện tích sản xuất nông nghiệp như diện tích sản xuất cây lương thực,

thủy sản bị vùi lấp, cơ sở hạ tầng hư hỏng do thiên tai, mưa lũ xảy ra không có khả năng khôi phục lại làm ảnh hưởng trực tiếp đến sinh kế của người dân và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, đặc biệt là các tệ nạn xã hội như tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép các chất ma túy, ...

B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, tái cơ cấu nông nghiệp

1.1. Cây lương thực:

Tổng diện tích cây lương thực có hạt toàn xã năm 2025 là 1.406,87 ha¹, đạt 99,43% kế hoạch; sản lượng 3.035,31 tấn, đạt 99,47% kế hoạch.

- Cây trồng lâu năm khác: Tiếp tục duy trì chăm sóc 21,45 ha cây Sa nhân². Cây Cà phê: 4,2 ha (tại bản Nậm Nền 1, Cứu Táng, Hô Múc, Huổi Mí 1, Huổi Mí 2).

1.2. Cây công nghiệp, cây hàng năm, cây lâu năm, cây hoa màu chủ yếu:

- Cây hàng năm, cây hoa màu chủ yếu:

+ Cây sắn: Diện tích 365 ha, đạt 100% kế hoạch; năng suất 73,72 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 2.690,78 tấn, đạt 100% kế hoạch.

+ Cây đậu tương: Diện tích 25 ha, đạt 100% kế hoạch; năng suất 13,98 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 34,94 tấn, đạt 100% kế hoạch

+ Cây đậu lạc: Diện tích 13 ha, đạt 100% kế hoạch; năng suất 12,77 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 16,60 tấn, đạt 100% kế hoạch

+ Cây dong riềng: Diện tích 144 ha, đạt 102,8% kế hoạch; năng suất ước đạt 550 tạ/ha, sản lượng ước đạt 7.920 tấn, đạt 102,8% kế hoạch, hiện nay đang thu hoạch

1.3. Chăn nuôi, thủy sản:

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản năm 2025, chú trọng công tác tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đặc biệt Dịch tả lợn Châu phi và các dịch

¹ Lúa vụ Đông xuân năm 2024-2025: Diện tích 40 ha, đạt 100% kế hoạch; năng suất 51,38 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 205,51 tấn, đạt 100% kế hoạch.

- Lúa mùa: Diện tích 161,87 ha, đạt 98,10%, giảm 3,13 ha so với kế hoạch¹; năng suất 52,01 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 841,93 tấn, đạt 98,10% kế hoạch.

- Lúa nương: Diện tích 721 ha, đạt 93,31%, giảm 5 ha so với kế hoạch¹; năng suất 14,51 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 439,94 tấn, đạt 99,28% kế hoạch.

- Cây ngô: Diện tích 484 ha, đạt 100% kế hoạch; năng suất 21,92 tạ/ha, đạt 100% kế hoạch; sản lượng 1.061,15 tấn, đạt 100% kế hoạch.

² Háng Trờ: 4,94 ha; Cứu Táng: 12,84 ha; Hô Múc 3.67 ha;

bệnh gây truyền truyền nhiễm khác.

- Tổng đàn gia súc tính đến ngày 15/12/2025 là 6.166 con, đạt 94,54% kế hoạch³; đàn gia cầm 33.401 con, đạt 100,03% kế hoạch. Tuy nhiên năm 2025 trên địa bàn xã đã xảy ra dịch bệnh Tả lợn Châu phi⁴; đã tiêu hủy 382 con với trọng lượng 17.938 kg⁵.

- Tiêm phòng vắc xin: Triển khai tiêm 2.200 liều vắc xin Long Móng Lở mồm; 2.200 liều vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò; 1.600 liều vắc xin Dịch tả lợn;

- Diện tích nuôi, thả thủy sản 4 ha đạt 116,9%.

1.4. Sản xuất lâm nghiệp:

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng; xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; đẩy mạnh công tác phòng cháy, chữa cháy; tỷ lệ che phủ rừng 44,85%, đạt 99,71% kế hoạch. Tuy nhiên năm 2025 trên địa bàn xã xảy ra 01 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp⁶ UBND xã phối hợp với Hạt kiểm lâm Na Sang xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

1.5. Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai:

~~Chỉ đạo kiểm tra nạo vét mương, phai để đảm bảo nước tưới phục vụ cho~~ sản xuất năm 2025. Thường xuyên kiểm tra rà soát các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt hiện có; thành lập ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã. Tuy nhiên từ tháng 7/2025 đến tháng 8/2025 xảy ra mưa lũ trên địa bàn, thiệt hại tài sản của nhà nước và Nhân dân, thiệt hại khoảng 2.155 triệu đồng, không có thiệt hại về người⁷.

2. Phát triển công nghiệp, xây dựng

- Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, nhất là sản xuất điện để góp phần tăng thu ngân sách trên địa bàn; phối hợp, quan tâm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai các dự án thủy điện trên địa bàn xã, hiện nay trên địa bàn xã có 2 nhà máy đang hoạt động thủy điện với tổng công suất hoạt động 88 MW⁸. Đang triển khai dự án Thủy điện Nậm Mực 2 với công suất hoạt động 11 MW.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát các công trình giao thông trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, trật tự xây dựng, quản lý đô thị được quan tâm; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên

³ Trong đó: Đàn trâu 2.162 con đạt 100,98 % kế hoạch; đàn bò 854 con đạt 101,3 % kế hoạch; đàn lợn 3.150 con đạt 101,3 % kế hoạch.

⁴ Bản Nậm Nền 1; Nậm Nền 2, Phiêng Đất B, Nậm Cút

⁵ Nậm Nền 1: tiêu hủy 131 con với trọng lượng 5.137 kg; Nậm Nền 2: tiêu hủy 92 con với trọng lượng 3.755 kg; Phiêng Đất B: tiêu hủy 76 con với trọng lượng 3.690 kg; Nậm Cút: tiêu hủy 83 con với trọng lượng 5.356 kg;

⁶ Trong đó: 01 vụ phá rừng bản Huổi Mí 1 tổng diện tích bị thiệt hại 1.373 m².

⁷ - Thiệt hại về người: ước thiệt hại 0 triệu đồng.

- Thiệt hại về nhà ở của dân: ước thiệt hại 30 triệu đồng.

- Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp, thủy sản: 237 triệu đồng.

- Thiệt hại về cơ sở hạ tầng: 1.888 triệu đồng.

⁸ Thủy điện Nậm Mực 44 MW, Long Tạo 44 MW.

địa bàn xã, phân đầu hoàn thành các dự án theo đúng kế hoạch. Đến nay toàn xã có 14/18 bản có đường ô tô đến trung tâm bản; 95% dân số khu vực nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 14/18 bản có điện lưới Quốc gia.

3. Phát triển dịch vụ

Tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá; kiểm tra, kiểm soát chống vận chuyển, buôn bán hàng lậu, hàng cấm, gian lận thương mại, ngăn chặn việc đầu cơ nâng giá đối với một số mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống Nhân dân đặc biệt trong dịp Lễ, Tết; qua công tác kiểm tra khảo sát thị trường không xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng, tăng giá cao quá mức hay các biến động bất thường khác.

4. Hoạt động tài chính

Thực hiện quản lý, điều hành ngân sách đúng quy định. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện năm 2025 là 89,1 tỷ đồng, trong đó Thu ngân sách địa phương 89,1 tỷ đồng. Chi ngân sách năm ước thực hiện 88,42 tỷ đồng, đạt 99,24% dự toán.

5. Phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế

Tổng hộ các hộ kinh doanh trên toàn xã là: 32 hộ kinh doanh; Từ 1/7/2025 cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh cho 09 hộ kinh doanh, trong đó 08 hộ là đăng ký mới, 01 hộ tạm ngừng kinh doanh.

6. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thu hút đầu tư

Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và từng bước thu hút nguồn lực đầu tư. Xã tập trung nâng cấp hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện, nước, đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân. Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, thực hiện cơ chế một cửa, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục. Xã cũng đã triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình mở rộng sản xuất, kinh doanh; quan tâm đào tạo nghề, phát triển nguồn nhân lực tại chỗ. Đồng thời, xã đã chú trọng quảng bá sản phẩm đặc trưng, kết nối thị trường, từng bước tạo hình ảnh và niềm tin đối với nhà đầu tư.

7. Lĩnh vực đầu tư phát triển

7.1. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công

Đối với các dự án thực hiện trên địa bàn do Ban Quản lý dự án khu vực IV làm chủ đầu tư:

Triển khai thực hiện 11 dự án: Trong đó có 7 dự án đã hoàn thành, 04 dự án đang triển khai thi công.

Dự án do xã làm chủ đầu tư:

Trong năm 2025 xã là chủ đầu tư thực hiện 01 dự án hỗ trợ nhà ở thuộc dự án 1 Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tổng kế hoạch vốn 1.170 triệu đồng, thực hiện hỗ trợ làm nhà cho 26 hộ dân, ước giải ngân 1.170 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn.

- Bố trí mặt bằng dự án di dân bản Huổi thầu Deng các bản Nậm Nền 1,

Nậm Nền 2, Phiêng Đất B Đã thực hiện xong mặt bằng, đã chia lô, bàn giao đất cho nhân dân làm nhà.

8. Tình hình thực hiện các chương trình Mục tiêu Quốc gia

Kế hoạch vốn các chương trình mục tiêu quốc gia 16.301 triệu đồng; ước giải ngân 15.687 triệu đồng, đạt 96,2% kế hoạch, cụ thể:

- Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn được giao 12.214 triệu; ước giải ngân 11.750 triệu đồng, đạt 96,2% kế hoạch.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Kế hoạch vốn được giao 3.454 triệu đồng; ước giải ngân 3.304 triệu đồng, đạt 95,7% kế hoạch.

- Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn được giao 633 triệu đồng, ước giải ngân 633 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch; Duy trì 9 tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới đạt được⁹, 3 bản đạt chuẩn nông thôn mới¹⁰.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Lao động, giải quyết việc làm, an sinh xã hội

1.1. Lao động, giải quyết việc làm

Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Số người trong độ tuổi lao động là 4.239 người. Lao động đang làm việc trong nền kinh tế ước 4239 người, trong đó: lao động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản là 4149 người, lao động trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng 70 người, lao động trong lĩnh vực dịch vụ - thương mại là 20 người. Tổng số lao động được giải quyết việc làm là 280 người; Số lao động được đào tạo trong năm 0 người; Tỷ lệ lao động qua đào tạo 56,07%, trong đó tỷ lệ lao động được cấp bằng, chứng chỉ 10,75%.

1.2. Công tác xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội:

Theo kết quả điều tra, rà soát hộ năm nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã; tổng số hộ nghèo là 551/1425 hộ, chiếm 38,67%; hộ cận nghèo 324/1425 hộ, chiếm 22,74%.

Các chế độ chính sách cho người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội¹¹ được quan tâm chỉ đạo; tiếp nhận và tặng quà cho người có công với cách mạng, hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn từ các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm và các quỹ từ thiện nhân dịp Tết nguyên đán 2025¹²; chỉ đạo tiếp nhận và cấp 19.440 kg gạo cứu đói giáp hạt cho 286 hộ với 1.296 khẩu, trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025 và 7.170

⁹ Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5 về Trường học, Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại; tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, Tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo, Tiêu chí số 15 về Y tế, Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh.

¹⁰ Bản Nậm Nền 1, Nậm Nền 2, Phiêng đất B

¹¹ Bảo trợ xã hội 615 đối tượng; người có công với cách mạng 09 đối tượng.

¹² Tiếp nhận, tặng 1.118 xuất quà, tổng kinh phí 553.900.000 đồng cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em, gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhân dịp tết Nguyên đán năm 2025.

kg gạo cứu đói đứt bữa cho 125 hộ, 478 nhân khẩu. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày thương binh liệt sỹ; trong tháng đã tiếp nhận, tặng quà cho 9 lượt đối tượng người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh liệt sỹ với tổng số tiền 1.800.000 đồng.

2. Y tế, dân số

2.1. Tình hình phòng chống dịch bệnh trên địa bàn

Triển khai kiện toàn các BCD ngành y theo Công văn số 2294/SYT-KHTC, ngày 28/7/2029 của Sở Y tế bảo đảm kịp thời đúng tiến độ. Thực hiện nghiêm túc, chủ động, đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn xã. Tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác, đảm bảo đầy đủ thuốc, vật tư, hóa chất, nhân lực cho công tác phòng chống dịch, tăng cường công tác truyền thông bằng nhiều hình thức giúp người dân hiểu và chủ động tham gia phòng chống dịch bệnh.

2.2. Tình hình triển khai các hoạt động y tế - dân số

Thực hiện chế độ trực cấp cứu 24/24 giờ; trong năm đã khám bệnh hơn 1.078 lượt bệnh nhân; Tỷ lệ trẻ em <1 tuổi được TCĐĐ các loại vắc xin đạt 85%; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) đạt 35,5; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (cân nặng theo tuổi) 29,4. Duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã cũ (theo Quyết định số 1300/QĐBYT ngày 09/3/2025 của Bộ Y tế); các chương trình phòng chống HIV/AIDS được triển khai thực hiện hiệu quả; công tác cai nghiện ma túy được quan tâm¹³.

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm chỉ đạo đặc biệt là chỉ đạo các trường học chuẩn bị các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trước khi bước vào năm học 2025-2026; trong năm trên địa bàn không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

3. Giáo dục - Đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo ổn định mạng lưới trường, lớp; đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học¹⁴; Tỷ lệ huy động học sinh đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao¹⁵; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy và học được tăng cường. Công tác tập huấn, bồi dưỡng, chuẩn bị các điều kiện khai giảng năm học mới 2025-2026 được thực hiện theo đúng kế hoạch. Tiếp tục duy trì, nâng cao kết quả đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập GDTH mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, xoá mù chữ mức độ 2; toàn xã có 5/6 trường đạt chuẩn Quốc gia (*chiếm 83% so với tổng số trường học trên địa bàn xã*). Các chế độ chính sách chính sách cho học sinh và

¹³ Quản lý bệnh nhân được tư vấn điều trị thay thế nghiện bằng thuốc Methadone đến thời điểm báo cáo có 3 bệnh nhân đang được theo dõi, điều trị; Lũy tích số người nhiễm HIV là 37 người, hiện tại đang quản lý 37 người.

¹⁴ Toàn xã có 102 phòng học, trong đó có 74 phòng kiên cố đạt 72,5%, phòng bán kiên cố 36 đạt 37,8%, Phòng học bộ môn 27 phòng (kiên cố 16 phòng đạt 59,2%, bán kiên cố 10 phòng đạt 37%, tạm 01 phòng chiếm 3,8%). Số phòng công vụ 37 phòng (kiên cố 23 phòng đạt 62,1%, bán kiên cố 12 phòng đạt 32,4%, phòng tạm 02 phòng đạt 5,5%). Số phòng nội trú hiện có 51 phòng (kiên cố 7 phòng đạt 13,7%, bán kiên cố 38 phòng đạt 74,5%, tạm 7 phòng đạt 11,8%).

¹⁵ Tỷ lệ trẻ 0-2 tuổi đạt 61,16% kế hoạch; trẻ 3-5 tuổi đạt 99,83% kế hoạch; trẻ 5 tuổi đạt 100%; học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ trẻ 6-10 tuổi ra lớp đạt 100%; tỷ lệ huy động trẻ 11 tuổi ra lớp đạt 99%; tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi học THCS đạt 98,15%.

giáo viên được thực hiện theo quy định. Tổ chức khai giảng năm học mới 2025-2026 các cấp học trên toàn xã¹⁶.

4. Văn hoá, Thể thao

Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao xã Nậm Nền lần thứ I. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao trong các ngày Lễ, Tết được quan tâm tổ chức; các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2025, được triển khai sâu rộng. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc được quan tâm, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển rộng khắp, hoạt động các đội văn nghệ bản ngày càng được nâng cao, góp phần cải thiện nâng cao đời sống cho Nhân dân.

5. Công tác truyền thanh, thông tin cơ sở

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền kịp thời thông tin tình hình kinh tế - chính trị quan trọng, các sự kiện nổi bật trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã, đặc biệt là các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về xây dựng mô hình chính quyền 2 cấp, Kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2025); Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2026-2030, phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, cảnh báo mưa lũ, sạt lở, dịch tả lợn Châu Phi, chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát¹⁷...

6. Công tác dân tộc, tôn giáo và ổn định dân cư

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc trên địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vận động các hộ đồng bào dân tộc thiểu số ổn định sản xuất, không di dịch cư tự do. Thực hiện thăm hỏi, tặng quà đối với người có uy tín nhân dịp Tết hoặc Lễ hội truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; ổn định sản xuất, cải thiện đời sống, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp các bản triển khai rà soát danh sách Người có uy tín năm 2026 bảo đảm đúng tiêu chí và trình tự.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được chú trọng; công tác đấu tranh với “tà đạo”, “đạo lạ” và các hoạt động tín ngưỡng sai lệch được thực hiện hiệu quả. Đến nay trên địa bàn xã có 9/10 điểm nhóm được cấp Giấy chứng nhận sinh hoạt tôn giáo tập trung. Mối quan hệ giữa chính quyền với các tổ chức tôn giáo được củng cố, niềm tin của chức sắc, chức việc tôn giáo ngày càng được

¹⁶ 102 lớp học với 2.505 học sinh các cấp.

¹⁷ Xây dựng 322 tin bài tuyên truyền, treo 35 băng zôn; 20 cụm pano nhỏ; 02 cụm pano lớn; trên 460 cờ các loại. Đảm bảo số giờ tiếp sóng, phát thanh VOV1: 3h/ngày (từ 5 giờ 00 phút đến 18 giờ 30 phút); Hoạt động truyền thông trên Trang Facebook xã Nậm Nền: Đăng tải 315 tin bài, thu hút hơn 1.228.166 lượt xem, 158.708 tương tác (Like, comment, share, lượt click bài viết, lượt xem video, phản hồi cảm xúc, lưu bài viết).

nâng cao. Công tác ổn định dân di cư tự do được quan tâm triển khai, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

7. Khoa học và Công nghệ

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng khoa học - công nghệ, gắn với chuyển đổi số và cải cách hành chính; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án số 06 của Chính phủ phát triển dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030, kết quả dữ liệu dân cư đã thu thập, làm sạch và đồng bộ lên hệ thống 100% chỉ tiêu giao; triển khai cài đặt ứng dụng Điện Biên Smart cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Thực hiện mô hình hành chính một cửa liên thông, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, tạo thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Khuyến khích ứng dụng công nghệ, kỹ thuật vào phát triển kinh tế - xã hội, như sản xuất nông nghiệp theo hướng sản phẩm trồng trọt hữu cơ tại Hợp tác xã nông nghiệp công nghệ cao Toàn Hương bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế tích cực.

8. Công tác Nội vụ

- Công tác tổ chức bộ máy, biên chế:

Tham mưu rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; bảo đảm tinh gọn, giảm đầu mối trung gian.

Thực hiện quản lý, giao và sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập đúng quy định; từng bước gắn biên chế với vị trí việc làm.

Phối hợp triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm không gián đoạn hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Tham mưu nâng lương thường xuyên cho 24 cán bộ, công chức, viên chức và nâng phụ cấp thâm niên cho 63 viên chức thuộc các đơn vị trường học trên địa bàn xã đợt 1 năm 2025.

Tham mưu lập hồ sơ đề nghị Sở Nội vụ xem xét, ra quyết định nâng lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức thuộc diện tỉnh quản lý.

- Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Thực hiện sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức đúng quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện.

Tham mưu thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm khách quan, minh bạch. Bổ nhiệm 01 phó chánh văn phòng HĐND&UBND, 03 phó trưởng phòng, 06 hiệu trưởng, 12 hiệu phó, điều động 02 công chức, biệt phái 03 viên chức.

Thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định; hướng dẫn, thẩm tra hồ sơ bảo đảm chặt chẽ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng:

Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 gắn với yêu cầu vị trí việc làm.

Tổ chức hoặc cử tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

Tăng cường bồi dưỡng, tự học, tự nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

- Công tác cải cách hành chính

Tham mưu triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; tập trung cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành.

Theo dõi, đánh giá chỉ số cải cách hành chính, kịp thời đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế.

- Công tác thi đua, khen thưởng

Tham mưu phát động và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, địa phương.

Thực hiện công tác khen thưởng bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng thành tích, công khai, minh bạch.

Tăng cường tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến.

Thăm mưu khen thưởng cho 08 tập thể và 14 cá nhân tiêu biểu trên địa bàn xã.

9. Tài nguyên và môi trường

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực đất đai, nông nghiệp và môi trường; tiếp tục rà soát điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã phù hợp với tình hình mới; Hoạt động bảo vệ môi trường được lồng ghép tuyên truyền, phổ biến đến từng bản và người dân. Thu hồi đất: 187.388 m² đất thực hiện Dự án đầu tư Thủy điện Nậm Mức 2 theo Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND huyện Mường Chà; Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Nậm Nền cho phép Công ty cổ phần đầu tư thủy điện Nậm Mức 2 thuê đất để thực hiện dự án thủy điện Nậm Mức 2 tại địa bàn xã Nậm Nền, tỉnh Điện Biên (Diện tích: 191.641,4 m²); Hoàn thành chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Công văn số 4738/UBND- KT ngày 08/9/2025 của UBND tỉnh Điện Biên¹⁸; Tăng cường triển khai thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng mùa khô năm 2025-2026 trên địa bàn xã; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa; Công văn thu gom thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; phân loại rác thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Triển khai thu gom, vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng và bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

¹⁸ Đất ở: 0 GCN.

10. Công tác tư pháp, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

10.1. Công tác tư pháp

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực tư pháp¹⁹. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực trên địa bàn tiếp tục được tăng cường triển khai thực hiện, qua đó góp phần tích cực vào cải cách tư pháp, cải cách hành chính²⁰.

10.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tổ chức thực hiện các Nghị định của Chính phủ trong thực hiện phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Tăng cường thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo. Trong năm UBND xã đã tiếp dân 8 lượt, với 20 người; trong đó Chủ tịch UBND xã trực tiếp tiếp 1 lần 3 người, không có đoàn đông người²¹.

11. Cải cách hành chính; xây dựng chính quyền

11.1. Cải cách hành chính

Tổ chức vận hành Trung tâm phục vụ hành chính công; tăng cường công tác tuyên truyền tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) tới người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Kiểm soát chặt chẽ, công khai, minh bạch các TTHC cấp xã. Tiếp nhận và giải quyết TTHC theo đúng quy định²². Thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong các lĩnh vực thu hút đầu tư, thẩm định dự án, đất đai, khoáng sản.

11.2. Xây dựng chính quyền

Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ nhằm đảm bảo tính thông suốt khi chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động, hiện tại trên địa bàn xã có 18 bản, 3 cơ quan chuyên môn, 1 trung tâm dịch vụ tổng hợp, 1 Trung tâm phục vụ hành chính công và 6 đơn vị trường học; đã thực hiện

¹⁹ Công tác tuyên truyền pháp luật tiếp tục được đẩy mạnh với 11 cuộc tuyên truyền, thu hút 602 lượt người tham dự.

²⁰ Hòa giải 05 vụ việc; Mở lớp tập huấn cho 50 hòa giải viên.

- Về đăng ký và quản lý hộ tịch: 142, đăng ký nhận nuôi con nuôi 01 trường hợp, giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân 15, thành lập hộ kinh doanh 08, bảo trợ 110 (số liệu tính 01/7/2025).

- Về công tác chứng thực: 110 (số liệu tính 01/7/2025).

²¹ Về công tác tiếp nhận và xử lý đơn thư: Trong năm, UBND xã tiếp nhận 02 đơn; Số đơn, vụ việc đủ điều kiện giải quyết là 02/02 vụ việc; đã giải quyết 02/02 đơn, đạt tỷ lệ 100%; tiếp nhận 01 đơn kiến nghị đã giải quyết 01/01 đơn.

²² Tiếp nhận 401 hồ sơ (trực tuyến, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 85 hồ sơ; trong đó Trung tâm hành chính công đã tiếp nhận 486 hồ sơ), trong đó: đã giải quyết xong 486 hồ sơ; hồ sơ quá hạn 05 hồ sơ.

sắp xếp, bố trí cán bộ, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách theo đúng định hướng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện nghiêm túc, gắn với nhiệm vụ chính trị và phong trào thi đua, tạo động lực trong thực thi công vụ.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đã phối hợp Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Nậm Nền lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, nghiên cứu tham gia ý kiến vào các văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhiệm kỳ 2025-2030.

III. CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG, AN NINH, ĐỐI NGOẠI

1. Quốc phòng – An ninh

Lực lượng vũ trang xã nắm chắc tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra, bảo vệ, canh gác, tổ chức lực lượng, phương tiện trực chiến để kịp thời thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

Công tác tuyển chọn gọi công daan nhập ngũ, thực hiện nghiêm việc giao nhận quân năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu giao²³. Khám tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ 2026 sơ tuyển 50 thanh niên, khám tuyển 41 trong đó khám quân sự 30, khám Công an 11 thanh niên.

Tổ chức huấn luyện lực lượng Dân quân theo đúng trương chình, kế hoạch, sát nhiệm vụ yêu cầu của địa phương.

Sau khi hoạt động chính quyền địa phương hai cấp Ban CHQS xã đã tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã, phối hợp Ban CHPT KV 2 Na Sang xây dựng và hoàn thiện các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu của xã.

Các lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn nắm chắc tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội nội địa. Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra, canh gác, tổ chức lực lượng, phương tiện trực chiến để kịp thời thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra. Thực hiện nghiêm việc giao nhận quân năm 2025²⁴.

Tình hình an ninh chính trị ổn định, hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật, tuyên truyền thành lập “Nhà nước riêng” được kiểm soát.

Trật tự xã hội cơ bản ổn định, hoạt động các loại tội phạm và tệ nạn xã hội được kiềm chế²⁵; Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ;

²³ Tổng số công dân nhập ngũ 16 công dân (13 công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự; 03 công dân thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân).

- Đăng ký độ tuổi 17 = 39 thanh niên, độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ 18 – 25 tuổi, cao đẳng, đại học 27 tuổi = 64 công dân.

Ban CHQS xã đã tham mưu cho UBND xã huy động lực lượng Dân quân tham gia phòng chống thiên tai, giúp các hộ gia đình nguy cơ cao về sạt lở đất tại bản Phiêng Đất B được 05 lượt = 27 người tham gia

²⁴ Tổng số công dân nhập ngũ 08 công dân (06 công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự; 02 công dân thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân).

²⁵ - Tội phạm ma túy: Phát hiện, bắt giữ 02 vụ, 02 đối tượng về các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy (tang vật thu giữ 0,44 gam Heroine). Lập 03 hồ sơ đưa 03 đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

tuyên truyền, kiểm tra hướng dẫn và bảo đảm công tác PCCC và CNCH trên địa bàn. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 nghiêm túc²⁶; phong trào toàn dân bảo vệ ANTT quan tâm chỉ đạo; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, củng cố, duy trì hoạt động của các mô hình tự quản về ANTT²⁷.

2. Đối ngoại

Hoạt động đối ngoại tiếp tục được duy trì và mở rộng. Quản lý chặt chẽ các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến thăm, làm việc trên địa bàn xã.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Cùng với cả nước, UBND xã Nậm Nèn đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt đưa bộ máy chính quyền cấp xã mới đi vào hoạt động ổn định; là một chính quyền xã mới, trong thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại còn gặp phải nhiều khó khăn thách thức, tuy nhiên dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, của Đảng ủy xã Nậm Nèn, sự giám sát của HĐND xã cùng với sự ủng hộ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, sự đồng thuận của Nhân và các doanh nghiệp trên địa bàn xã; UBND xã đã tập trung các nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực và kết những kết quả sau: (1) Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tiếp tục được thực hiện có hiệu quả; (2) Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào hoạt động hiệu quả, thông suốt, việc tiếp nhận - giải quyết hồ sơ TTHC và phục vụ Nhân dân đều được tổ chức khoa học, có hiệu quả; (3) công tác tuyên truyền thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp đã đạt được nhiều kết quả cao, góp phần tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị, đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã; (4) Công tác tổ chức, bộ máy hành chính nhanh chóng ổn định đi vào hoạt động; (5) Các chỉ tiêu lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế đều đạt so với kế hoạch; thực hiện tốt công tác phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, trong 9 tháng đầu năm không có ca, vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên; các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, các hoạt động thăm hỏi, chăm lo đời sống Nhân dân được tăng cường, thực hiện hiệu quả. (6) Quốc phòng được giữ vững ổn định; tình hình an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo, công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế tiếp tục được duy trì, phát huy và mở rộng.

D. HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

- Quản lý 13 đối tượng chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương cư trú trong diện tái hòa nhập cộng đồng; án treo 01 đối tượng; quản lý sau cai nghiện 08 đối tượng.

²⁶ - Thu nhận tài khoản định danh điện đạt 99,8%, Kích hoạt tài khoản định danh điện từ đạt 98,2%, tiếp nhận hồ sơ cư trú qua cổng DVC trực tuyến đạt 100%.

²⁷ - Tuyên truyền 32 buổi với 1620 lượt người đại diện cho các hộ gia đình tham gia, vận động thu hồi 28 khẩu súng các loại;

- Tổ chức tuyên truyền lưu động bằng loa phóng thanh đọc tuyên tình lộ ĐT144 và ĐT144B với 70 lượt, 210 CBCS tham gia; tổ chức cho 46 hộ kinh doanh, các trường học trên địa bàn xã ký cam kết đảm bảo TTATGT, TTĐT, TTCC; phối hợp với phòng PC08 Công an tỉnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tại 06 trường, 130 giáo viên và 1728 học sinh tham gia.

1. Tồn tại, hạn chế

(1) Một số chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp chưa đạt so với chỉ tiêu tỉnh giao²⁸, cụ thể: diện tích lúa mùa đạt 98,10% kế hoạch tỉnh giao. Do Dịch tả Lợn Châu Phi, gây thiệt hại về kinh tế cho các hộ chăn nuôi trên địa bàn xã.

(2) Công tác quản lý, bảo vệ rừng tại một số bản còn chưa chặt chẽ, tình trạng phá rừng trái pháp Luật vẫn còn xảy ra (*trong năm xảy ra 01 vụ vi phạm Luật về Lâm nghiệp*); tình trạng thả rông gia súc vẫn còn xảy ra gây ảnh hưởng mỹ quan môi trường và công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc.

(3) Tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp 3 chương trình MTQG chưa đáp ứng được yêu cầu, kế hoạch đề ra.

(4) An trật tự còn tiềm ẩn phức tạp, Tội phạm, tệ nạn xã hội được kiểm chế nhưng vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật, trong đó có tội phạm tàng trữ ma túy, vũ khí trái phép

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Do ảnh hưởng của thiệt hại thiên từ tháng 7/2025 đến tháng 8/2025 ảnh hưởng bởi thiên tai làm giảm diện tích lúa vụ mùa năm 2025²⁹.

- Do ảnh hưởng của thời tiết diễn biến phức tạp, môi trường chăn nuôi không đảm bảo, mầm bệnh từ ổ dịch cũ nên dịch tả Lợn Châu phi vẫn tiếp tục xảy ra.

- Địa bàn xã rộng, dân cư phân tán, địa hình phức tạp, một bộ phận nhân dân còn hạn chế về nhận thức, gây khó khăn cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đặc biệt là trong công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm về ma túy, tàng trữ, sử dụng vũ khí trái phép, vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp bước đầu còn gặp nhiều khó khăn. Đội ngũ công chức mỏng, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế.

- Quá trình triển khai thực hiện các mô hình, dự án nguồn vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu của xã chậm do nguồn vốn bố trí muộn. Đối tượng thụ hưởng của các Chương trình mục tiêu quốc gia là các hộ nghèo, hộ cận nghèo nên rất khó khăn trong việc triển khai các dự án hỗ trợ do các hộ thiếu tư liệu sản xuất về đất đai, lao động, ...

- Một bộ phận người dân chưa nhận thức đúng về trách nhiệm của mình, còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, thiếu ý thức quyết tâm vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

PHẦN II

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ

²⁸ Công văn số 2134/SNN - MT-KHTC ngày 02/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phối hợp rà soát phân giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, lập kế hoạch năm 2026, lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

²⁹ Diện tích bị thiệt hại (trên 70%): Lúa mùa 3,13 ha, lúa nương: 5 ha

HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2026

I. Bối cảnh thực hiện

Năm 2026 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng - vừa là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030.

Công tác tổ chức lại bộ máy hành chính, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 đặt ra yêu cầu cao về tiến độ, chất lượng và sự đồng bộ; để hoàn thành các mục tiêu đề ra, UBND xã tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và của tỉnh, của xã, trong đó, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung ổn định bộ máy hành chính, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của xã. Tiếp tục xây dựng và phát triển các sản phẩm nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững; chú trọng phát triển dịch vụ du lịch gắn với việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc; thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân ở tất cả các ngành, lĩnh vực; quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, nâng cao độ che phủ rừng; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, y tế, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đẩy mạnh giảm nghèo bền vững, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo. Thực hiện nghiêm tiết kiệm chi, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt đạt 1.416,5 ha; sản lượng lương thực có hạt đạt 3.068 tấn; đàn gia súc tăng trưởng bình quân đạt 3%/năm.

(2)- phân đầu trồng mới 15 ha cây Cà phê; trồng mới 40 ha cây Dứa.

(3)- Dân số của xã đạt trên 7.673 người, tốc độ tăng dân số khoảng 1,5%.

(4)- Đào tạo nghề cho 50 lao động trở lên, tạo việc làm từ 100 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo so với lực lượng lao động trên 59,5 %, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp: 12,5%

(5)- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 4,5-5%/năm; thu nhập bình quân đầu người/năm đạt 35 triệu đồng. Duy trì 9 tiêu chí xã nông thôn mới, 3 bản đạt chuẩn nông thôn mới, phân đầu đạt tiêu chí số 4 (Tiêu chí: Điện) về xã nông thôn mới. Phân đầu phát triển 01 sản phẩm OCOP, xây dựng chứng nhận mới 01 sản phẩm đạt chỉ tiêu chứng nhận OCOP 3 sao.

(6)- 100% các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch ở người được phát hiện sớm và điều trị kịp thời, không để xảy ra dịch bệnh lớn hoặc lây lan trong cộng đồng; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%; Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được

tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng đạt trên 89%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) còn dưới 11%, suy dinh dưỡng (chiều cao/tuổi) còn dưới 15%; Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 62%; duy trì xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã và phần đầu đạt tiêu chí Y tế trong Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

(7)- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì và nâng cao đạt chuẩn phổ cập tiểu học; THCS mức độ 3 và Phổ cập xóa mù chữ mức độ 2; tỷ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt trên 80%. Phần đầu tỷ lệ phòng học, phòng công vụ, phòng nội trú/bán trú được kiên cố hóa đạt trên 80%.

(8)- Trên 85% người dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa; trên 44% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”; 34% bản đạt danh hiệu “bản văn hóa”; 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; trên 80% bản có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; số người tập luyện thể dục thể thao thường xuyên chiếm 50% trên tổng số dân toàn xã; tỷ lệ gia đình thể thao đạt 30% trên tổng số hộ gia đình trong toàn xã; có trên 15 câu lạc bộ thể thao cơ sở.

(9)- 35% đường trục bản đến trung tâm xã được bê tông hóa. 100% khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 4G/5G. 100% người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID). Tỷ lệ cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hoạt động trên môi trường số đạt 100% (trong đó tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến đạt trên 85%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, dịch vụ công đạt trên 80%).

(10)- Tỷ lệ người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 97%; tỷ lệ hộ dân tại trung tâm bản được sử dụng điện đạt 100%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 44,98%. Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

(11)- 100% cán bộ trong hệ thống chính trị được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.

(12)- Không để xảy ra bạo loạn, khủng bố, vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Giảm ít nhất 5% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tiếp nhận, thụ lý 100% và giải quyết trên 90% tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm đạt trên 75%; phần đầu giảm ít nhất 5% tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh trong năm 2026

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Về lĩnh vực Nông, lâm nghiệp và nông thôn

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; tập trung phát triển sản phẩm chủ lực, nâng cao giá trị nông sản; đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, khí tượng, thủy văn; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành kế hoạch

gieo trồng năm 2026. Tăng cường kiểm tra, quản lý sinh vật gây hại trên cây trồng, đặc biệt đối với lúa mùa cuối vụ, cây công nghiệp, cây ăn quả và cây vụ đông.

Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, tuyên truyền người dân không thả rông gia súc, tiến hành chăn nuôi theo hình thức bán chăn thả, nuôi nhốt; xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học gắn với bảo vệ môi trường và bảo tồn giống vật nuôi bản địa. Đẩy mạnh chuyển đổi từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang mô hình tập trung, ứng dụng quy trình khép kín.

Tiếp tục quản lý chặt chẽ diện tích rừng hiện có; khuyến khích phát triển cây lâm sản ngoài gỗ; tiếp tục chủ động, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng toàn xã đến hết năm 2026 đạt 44,98%; tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quản lý, khai thác, chế biến lâm sản.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình dân tộc miền núi giai đoạn 2026-2030 theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và bảo đảm tính bền vững. Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn nông thôn mới đối với các bản. ~~Tận dụng hiệu quả nguồn lực của các Chương trình mục tiêu quốc gia để triển khai các mô hình/dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng liên kết sản xuất theo chuỗi, phát triển sản xuất cộng đồng.~~

Tiếp tục xây dựng và phát triển thương hiệu, nhãn hiệu, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm của sản phẩm, hướng tới sản xuất bền vững, nâng cao giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm OCOP trên thị trường.

1.2. Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Tiếp tục triển khai, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực đất đai, nông nghiệp và môi trường.

Tăng cường kiểm tra, quản lý hiệu quả các công trình thủy lợi; tổ chức kiểm tra an toàn đập, hồ chứa trong và sau mùa mưa lũ. Xây dựng phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn xã, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ ống, lũ quét. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh thiên tai; chủ động chuẩn bị lực lượng, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”, bảo đảm chỉ đạo, điều hành ứng phó đồng bộ, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở.

Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên; thực hiện nghiêm việc quản lý khai thác khoáng sản, sử dụng tài nguyên nước theo quy định. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, sử dụng lãng phí tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường.

1.3. Về phát triển Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ

Tập trung đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có lợi thế theo hướng sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và gắn với bảo vệ môi trường. Huy động các nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi, tạo môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế; tổ

chức triển khai thực hiện theo đúng vùng quy hoạch, bảo đảm tiến độ dự án. Tăng cường thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư có hiệu quả, tiết kiệm để xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống của Nhân dân. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình; quản lý chặt chẽ xây dựng theo quy hoạch; thực hiện tốt việc quản lý, cấp phép xây dựng theo quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phát huy hiệu quả các loại hình kinh doanh hiện có; gắn phát triển sản xuất với đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu để chế biến nông, lâm sản. Tập trung đẩy mạnh phát triển du lịch, gắn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; đẩy mạnh quảng bá du lịch địa phương.

Tiếp tục tuyên truyền rộng rãi, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách để các công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã được thụ hưởng theo quy định. Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để phát triển các thành phần kinh tế. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư công, Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện tốt các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện các chính sách thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản. Khuyến khích, hỗ trợ các hợp tác xã thành lập mới hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp trên địa bàn xã; nhân rộng các mô hình sản xuất đang triển khai có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới và giải quyết việc làm cho Nhân dân.

1.4. Giao thông, xây dựng

Thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc thi công các công trình xây dựng đảm bảo tiến độ, chất lượng; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng các công trình theo đúng tiến độ, đảm bảo phát huy được hiệu quả đầu tư. Tiếp tục rà soát, sửa chữa, khắc phục kịp thời các công trình đường giao thông đảm bảo cho Nhân dân đi lại được thuận lợi.

Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu, nhất là cơ sở hạ tầng bị ảnh hưởng do thiên tai gây ra; nâng cao năng lực cho chủ đầu tư để quản lý, sử dụng hiệu quả công trình.

Tập chung nguồn lực thực hiện công tác xây dựng quy hoạch đô thị và nông thôn; lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030 và xây dựng kế hoạch sử dụng đất 5 năm cấp xã. Xây dựng bản đồ địa chính chính quy, xây dựng quy hoạch xây dựng xã; thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án tái định cư, dự án phát triển kinh tế xã hội.

1.5. Về Tài chính – Ngân hàng

Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, đúng chế độ quy định; thực hành tiết kiệm chống lãng phí có hiệu quả, đảm bảo cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng, tổ chức tín dụng mở rộng quy mô và mạng lưới hoạt động trên địa bàn.

1.6. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện các dự án và tiểu dự án năm 2025; kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; xây dựng, lập dự án hỗ trợ sản xuất cộng đồng các chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã, đảm bảo các dự án được phê duyệt theo đúng quy định, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn.

1.7. Lĩnh vực đầu tư công

Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, dự án; chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tăng cường kiểm tra, giám sát các công trình đang thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo thiết kế được phê duyệt.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thuộc các Chương trình MTQG đảm bảo tiến độ, chất lượng, giải ngân kịp thời các nguồn vốn theo kế hoạch.

Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030, đảm bảo tập trung, tránh dàn trải, đảm bảo tính kết nối, tính lan toả, tạo động lực cho phát triển kinh tế xã hội xã.

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

2.1. Công tác giáo dục và đào tạo

Tập trung chỉ đạo triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026. Thực hiện linh hoạt, sáng tạo các giải pháp huy động trẻ ra lớp, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, đảm bảo an toàn cho trẻ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy. Tiếp tục chỉ đạo duy trì, cải tiến, nâng cao chất lượng các tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục trường học và trường chuẩn quốc gia; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, công tác xóa mù chữ mức độ 2, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

Tăng cường đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nhằm từng bước đảm bảo, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất trường học, tạo môi trường, điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên và học sinh.

Tăng cường đổi mới giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề; gắn kết đào tạo nghề với nhu cầu của các doanh nghiệp và thị trường lao động, đẩy mạnh xuất khẩu lao động tăng thu nhập cho người dân góp phần giảm nghèo bền vững trên địa xã.

2.2. Công tác Y tế

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia y tế theo kế hoạch; Đẩy mạnh công tác vận động, truyền thông, thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng; Tiếp tục rà soát và quản lý đối tượng mở rộng năm 6; chiến dịch dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, bà mẹ và trẻ em; Tăng cường công tác tuyên truyền giảm tỷ lệ tảo hôn, tỷ lệ chết trẻ dưới 5 tuổi. Đảm bảo cung ứng thường xuyên và đủ thuốc, vật tư hoá chất, sinh phẩm cho công tác khám chữa bệnh,

phòng chống dịch và hoạt động của các mục tiêu chương trình y tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật BHXH sửa đổi, Luật sửa đổi, bổ sung của Luật Bảo hiểm y tế, nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

2.3. Công tác giảm nghèo, an sinh sách xã hội

Triển khai kế hoạch điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026; Tiếp tục thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em. Đẩy mạnh phong trào xã hội hoá công tác đền ơn đáp nghĩa.

2.4. Công tác Văn hóa - Khoa học và thông tin; truyền thanh

Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình; xây dựng bản, cơ quan, đơn vị và gia đình văn hoá. Tiếp tục giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa phong phú và đa dạng của các dân tộc; triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2026-2030; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác phát triển sự nghiệp văn hoá, thể thao, du lịch, thông tin cơ sở; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội xã, trọng tâm là Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng; xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về văn hoá, thông tin, thể thao, du lịch trên địa bàn gắn với kế hoạch, chương trình công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã.

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản, nhằm tạo sản phẩm chủ lực, đặc thù, góp phần nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh sản phẩm.

2.5. Cải cách hành chính, tổ chức chính quyền

Tiếp triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 5933/KH-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tập trung nghiên cứu đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến. Tập trung triển khai Đề án 06 theo đúng mục tiêu, tiến độ của Bộ Công an; vận hành hiệu quả hệ thống dữ liệu dân cư; đẩy mạnh thu nhận hồ sơ căn cước, định danh điện tử và làm sạch, cập nhật dữ liệu.

Tập trung chỉ đạo củng cố, sắp xếp tổ chức hoạt động của bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo “tinh – gọn – mạnh – hiệu năng – hiệu lực – hiệu quả”. Tổ

chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ sau sắp xếp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao hiệu quả phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực.

2.6. Công tác Dân tộc và tôn giáo, ổn định dân cư

Tiếp tục chủ động bám sát các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh để tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt công tác dân tộc trên địa bàn xã, trong đó tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ của chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025. Xây dựng kế hoạch đầu tư triển khai thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội về công tác tôn giáo, tín ngưỡng. Tập trung giải quyết những kiến nghị liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo. Chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch.

3. Về công tác Tư pháp; tiếp công dân, phòng chống tham nhũng

Tập trung chỉ đạo xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Triển khai hiệu quả các kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn khiếu nại, tố cáo, kiên quyết không để phát sinh những điểm nóng phức tạp trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng các cấp.

4. Công tác Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

4.1. Quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an ninh trật tự; rà soát, bổ sung, điều chỉnh các kế hoạch, phương án sẵn sàng chiến đấu, phương án phòng chống thiên tai; sẵn sàng lực lượng, phương tiện cơ động xử trí các tình huống đột xuất xảy ra đặc biệt với những ngày lễ, tết.

4.2. An ninh, trật tự an toàn xã hội

Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tổ chức tuyên truyền Luật giao thông đường bộ. Xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030. Xây dựng xã Nậm Nền đạt “ xã không ma túy”.

Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; Chủ động xây dựng phương án bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại quan trọng. Duy trì chặt chẽ chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động

chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và cứu hộ, cứu nạn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2026 của UBND xã Nậm Nèn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Đảng ủy (b/c);
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể xã;
- Các bản trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Anh Tuấn


